

Số: 37/KH-THCS

Phong Xuân, ngày 26 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH **GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

Năm học 2022 – 2023

Năm học 2022 - 2023, Giáo dục Trung học cơ sở Phong Điền thực hiện chủ đề năm học: ***Đoàn kết, sáng tạo, hoàn thành mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục***; tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 436/PGDĐT-THCS ngày 26/9/2022 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023;

Trường THCS Phong Xuân xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023 như sau:

1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1.1 Thời cơ:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Phong Điền và lãnh đạo địa phương. Các văn bản hướng dẫn của nhà nước và của ngành chỉ rõ định hướng, phát triển trường học

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản 100% đạt chuẩn, có năng lực chuyên môn vững vàng nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, hầu hết có ý thức học tập để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Đã tạo được sự tín nhiệm cao của học sinh, phụ huynh trong cũng như ngoài địa bàn và được các tổ chức ban ngành có liên quan hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.

- An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo

2.1.2. Thách thức:

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình GDPT.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy sức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục, trong chuyên đổi số.

- Cha mẹ học sinh đa số là nông dân, lao động thủ công về kinh tế còn khó khăn.

- Tình hình thiên tai và dịch bệnh phức tạp gây ảnh hưởng lớn trong công tác dạy và học của nhà trường, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân địa phương, đến gia đình học sinh.

- Kinh phí thường xuyên, trang cấp thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng của chính quyền địa phương và PGD hạn chế mà nhu cầu xây dựng, cải tạo trường học hướng đến chuẩn KĐCL và chuẩn Quốc gia thì nhiều hạng mục cần cải tạo, mua sắm, trang bị để khuôn viên trường học xanh, sạch, sáng và hoa bốn mùa, xây dựng trường học thân thiện cần kinh phí lớn, công sức bỏ ra rất nhiều.

2.2. Bối cảnh bên trong:

2.2.1. Điểm mạnh:

2.2.1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên 100% đạt chuẩn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó mật thiết với nhà trường. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhiều giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện (8 giáo viên trong năm học 2020 – 2021, trong đó 6 giáo viên đạt giải: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba và 03 giải khuyến khích)

- Thành tích thi đua của giáo viên qua 4 năm học như sau:

Năm học	Thành tích
Năm học 2018-2019	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 - Lao động tiên tiến: 26
Năm học 2019-2020	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2020-2021	- 12 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2021-2022	- 11 GVĐG cấp trường, 8 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 24

- Công tác quản lý của BGH có kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, của địa phương cũng như của Ngành, luôn có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời từng giai đoạn.

2.2.1.2. Chất lượng học sinh:

- Chất lượng đại trà:

HẠNH KIỂM											
Năm học	TS HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2017 – 2018	315	296	94	19	6.0	0	0	0	0		
2018 – 2019	313	277	88.5	35	11.2	01	0.3	0	0		
2019 – 2020	311	268	86.2	38	12.2	05	1.6	0	0		
2020 - 2021	298	258	86.6	35	11.7	05	1.7	0	0		
2021 - 2022	300	241	80.3	51	17.0	08	2.7	0	0		

HỌC LỰC											
Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2017 – 2018	315	69	21.9	135	42.9	108	34.3	03	1.0	0	0
2018 – 2019	313	53	16.9	136	43.5	119	38	05	1.6	0	0
2019 – 2020	311	62	19.9	167	53.7	78	25.1	04	1.3	0	0
2020 - 2021	298	57	19.1	144	48.3	92	30.9	05	1.7	0	0
2021 - 2022	300	46	15.3	132	44.0	122	40.7	0	0	0	0

TỐT NGHIỆP THCS		
Năm học	Số HS tốt nghiệp/Số HS khối 9	Tỉ lệ
2017 – 2018	72/72	100%
2018 – 2019	77/77	100 %
2019 – 2020	85/85	100 %
2020 - 2021	67/67	100%
2021 - 2022	75/75	100%

- Chất lượng học sinh giỏi:

Năm học	Thành tích
2017 - 2018	Có 2 giải tỉnh, 8 giải cấp huyện; nhiều giải hoạt động phong trào;
2018 - 2019	Có 1 giải tỉnh, 6 giải cấp huyện; nhiều giải hoạt động phong trào;
2019 - 2020	Có 01 giải cấp huyện môn Toán 9; nhiều giải hoạt động phong trào; (Do dịch bệnh Covid-19 nên không có hội thi HSG 6, 7, 8)
2020 - 2021	02 giải KK Ngữ văn 6, 01 giải ba KHKT cấp huyện, 01 giải nhất cờ vua độ tuổi 14-15 nam, 02 giải ba nhảy cao nam nữ. 01 giải triển vọng đơn ca Hội thi Tiếng hát chim sơn ca tỉnh, 02 học sinh tham gia đội bóng đá HS THCS đạt giải nhất HKPD cấp tỉnh.
2021 - 2022	04 giải khuyến khích về văn hóa (01 ngữ văn lớp 6, 02 ngữ văn lớp 7, 01 Tiếng Anh lớp 7). 04 giải ba về năng khiếu (02 điền kinh truyền thống, 02 cờ vua). 01 giải nhì phong trào, hội thi: Hội thi tìm hiểu về lịch sử địa phương: Chiến khu Hòa Mỹ do Bảo tàng Thừa Thiên Huế tổ chức.

2.2.1.3. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có đủ hệ thống phòng học, phòng hội đồng, phòng chức năng, phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng y tế, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh cho GV và HS (Được sự quan tâm của địa phương trong năm 2021 và 2022 đã xây dựng được nhà để xe kiên cố cho HS với diện tích 180m², nâng cấp sân trường, thay gạch nền tầng 1 của 2 dãy nhà học 6 phòng, xây nhà bảo vệ, quét sơn, vôi màu cho cổng, tường rào, xây dựng tường rào phía sau bằng lưới B40).

- Hệ thống cửa các loại của 2 dãy nhà học 6 phòng được sơn sửa lại từ nguồn kinh phí nhà trường.

- Tất cả phòng học đều có đầy đủ bàn ghế cho học sinh trong đó 100% là bàn ghế 2 chỗ ngồi. 100% phòng học có bảng từ chống lóa, tất cả các phòng đều được trang bị hệ thống điện chiếu sáng và có quạt đầy đủ.

- Các phòng bộ môn Lý – Công nghệ, Sinh – Hoá, Tiếng Anh, Nghệ thuật và Tin đã được sắp xếp hợp lý với các trang thiết bị cơ bản đầy đủ đầy đủ. Trường đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy học vào sử dụng có hiệu quả.

- Nhà trường đã mua sắm, trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học phục vụ chương trình thay sách theo danh mục của Bộ và có kế hoạch bảo quản hiệu quả. (Thiết bị lớp 6)

- Thư viện được củng cố và hoàn thiện theo hướng hiện đại, hoạt động thư viện đã đưa vào nề nếp, nhiều học sinh và giáo viên tham gia rất tốt. Khánh thành Thư viện thân thiện vào ngày 26/8/2022 và được công nhận Thư viện chuẩn vào ngày 19/9/2022.

- Công tác giáo dục và bảo vệ môi trường: Trường đã làm tốt công tác giáo dục và bảo vệ môi trường.

2.2.2. Điểm yếu:

- Việc đánh giá chất lượng chuyên môn còn mang tính động viên, chưa căn cứ vào thực chất của giáo viên.

- Một số cán bộ giáo viên chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh cũng như tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường.

- Trong kiểm tra còn nể nang, việc xử lý các hạn chế của giáo viên thiếu kiên quyết còn nghiêng về cảm tính.

- Một số giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, vẫn còn hiện tượng bỏ học.

2.2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC:

3.1 Mục tiêu chung:

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm) đối với lớp 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006) đối với lớp 8, lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các trường THCS, TH&THCS.

- Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện đúng tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài; chăm lo xây dựng thư viện đạt chuẩn, thư viện tiên tiến;

3.1.2. Phương châm hành động.

“ Trường học là trung tâm văn hoá – môi trường học tập thân thiện và chất lượng ”

3.1.3. Tầm nhìn.

Nâng tầm giá trị, xây dựng thương hiệu về chất lượng cả về đạo đức và học tập, là trường đi đầu trong việc đổi mới ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam XHCN.

3.1.4. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, kỷ cương nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân gương mẫu, có tri thức, năng động và sáng tạo.

3.1.5. Hệ thống giá trị cơ bản:

Về phẩm chất chủ yếu: 5 phẩm chất chủ yếu

- YÊU NƯỚC: Yêu thiên nhiên, yêu con người, tự hào về truyền thống Việt Nam; sẵn sàng bảo vệ đất nước khi cần

- NHÂN ÁI: Yêu quý mọi người; Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- CHĂM CHỈ: Ham học; Chăm làm.

- TRUNG THỰC: Tôn trọng lẽ phải, thật thà ngay thẳng, lên án cái xấu

- TRÁCH NHIỆM: Có trách nhiệm với bản thân; Có trách nhiệm với gia đình; Có

trách nhiệm với nhà trường và xã hội; Có trách nhiệm với môi trường sống.

Về năng lực chung: 10 năng lực cốt lõi

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Có 6 năng lực thành phần: Tự lực; Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự kiểm soát tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Tự định hướng; Tự học, tự hoàn thiện.

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có 8 năng lực thành phần: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp; Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội, điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác; hội nhập quốc tế.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Có 6 năng lực thành phần: Nhận ra ý tưởng mới; Phát hiện và làm rõ vấn đề; Hình thành và triển khai ý tưởng mới; Đề xuất, lựa chọn giải pháp; Thực hiện và đánh giá giải pháp giải quyết vấn đề; Tư duy độc lập.

- **Năng lực ngôn ngữ:** Sử dụng Tiếng Việt; Sử dụng ngoại ngữ.

- **Năng lực tính toán:** Hiểu biết kiến thức toán học phổ thông cơ bản; Biết cách vận dụng các thao tác tư duy, suy luận, tính toán, ước lượng, sử dụng các công cụ tính toán và dụng cụ đo,...; đọc hiểu, diễn giải, phân tích, đánh giá tình huống có ý nghĩa toán học.

- **Năng lực khoa học:**

Tìm hiểu tự nhiên: Hiểu biết kiến thức khoa học; Tìm tòi và khám phá thế giới tự nhiên; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Tìm hiểu xã hội: Nắm được những tri thức cơ bản về đối tượng của các khoa học xã hội; Hiểu và vận dụng được những cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu cơ bản của khoa học xã hội; Nắm được những tri thức cơ bản về xã hội loài người; Vận dụng được những tri thức về xã hội và văn hóa vào cuộc sống.

- **Năng lực Công nghệ:** Thiết kế; Sử dụng; Giao tiếp; Đánh giá.

- **Năng lực Tin học:** Sử dụng và quản lý các phương tiện, công cụ, các hệ thống tự động hóa của công nghệ thông tin và truyền thông; Hiểu biết và ứng xử phù hợp chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật trong xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức.

- **Năng lực thẩm mỹ:** Nhận biết các yếu tố thẩm mỹ (cái đẹp, cái bi, cái hài, cái chân, cái thiện, cái cao cả); Phân tích, đánh giá các yếu tố thẩm mỹ; Tái hiện, sáng tạo và ứng dụng các yếu tố thẩm mỹ.

- **Năng lực thể chất:** Sống thích ứng và hài hòa với môi trường; Nhận biết và có các kỹ năng vận động cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và hình thành các tổ chức thể lực cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và tham gia hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. PCGD THCS đạt mức III.

3.2.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%.

3.2.3. Phân đầu có 4-5 học sinh đạt giải trên tổng số dự thi học sinh giỏi văn hoá và

4-5 học sinh giỏi năng khiếu cấp huyện.

3.2.4. Xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện Tốt trên 90% và học lực loại Giỏi/Tốt trên 20%, *trong đó Tốt (lớp 6, 7): 19%, Giỏi (lớp 8,9): 23%; các môn Toán, Ngữ văn: 19%; các môn Lí, Hoá, Tiếng Anh: 20%; các môn khác 23%.*

3.2.5. Tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông đạt 100%, tỉ lệ tốt nghiệp trên 98%. (82 học sinh)

3.2.6. Có Kế hoạch hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh, có ít nhất 01 đề tài, dự án tham gia cuộc thi Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện; có từ 1 dự án đạt giải cuộc thi KHKT cấp huyện, 1 sản phẩm đạt giải cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện. Phần đầu có giải cấp tỉnh

3.2.7. Trường đạt KĐCLGD mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

3.2.8. Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1,0%.

3.2.9. Tập trung xây dựng Thư viện tiên tiến, lập tờ trình đề nghị SGD thẩm định vào cuối năm học;

3.2.11. Triển khai thực hiện tốt Đề án Ngày Chủ nhật xanh, xây dựng trường học xanh sạch sáng và an toàn; không có học sinh vi phạm pháp luật.

*** Một số chỉ tiêu khác:**

1. 100% CB,GV đạt chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng xếp loại khá, giỏi;

2. 100% CB,GV được tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, BDTX cuối năm 100% GV xếp loại đạt/ khá, giỏi;

3. 100% giáo viên thực hiện tốt việc soạn, giảng, chấm, chữa theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT;

4. Phần đầu có 11 - 15 giáo viên dạy giỏi cấp trường;

5. Tham gia tất cả các hội thi do cấp trên tổ chức ;

6. Mỗi tổ chuyên môn, nhóm bộ môn tổ chức 1 chuyên đề/ học kỳ về nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc. Thao giảng: 02 tiết/GV/năm học.

7. Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm của giáo viên đạt 30% trở lên.

8. Danh hiệu thi đua:

Trường: Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến;

Công đoàn Vững mạnh cấp huyện;

Liên đội mạnh cấp **huyện**.

100% CBCNV hoàn thành nhiệm vụ, 100% CB,GV,NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. Trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở trở lên.

Làm tốt phong trào phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi.

4. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

4.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

4.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả

đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (*Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022)*), đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a, Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên (*Ví dụ đối với giáo viên được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên theo Chương trình giáo dục phổ thông đồng thời vẫn dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Trong các tuần nếu có nhiều tiết dạy môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7), thì cần giảm số tiết (hoặc không bố trí) dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9); sau khi đã hoàn thành nội dung được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7) thì tăng số tiết/tuần đối với môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9) để bảo đảm thực hiện đúng thời lượng của chương trình môn học phù hợp trong mỗi học kỳ*). Đối với môn học tự chọn, các đơn vị quan tâm tổ chức dạy thí điểm Ngoại ngữ 2 và tiếng dân tộc thiểu số.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (*Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội*); phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành (*Nhà trường xây dựng kế hoạch trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp giữa các tuần, bảo đảm thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (được thể hiện trên thời khóa biểu) và tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành*); tăng cường công tác giáo dục các kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường, hình thành các câu lạc bộ (Văn học, Toán học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật,...); đẩy mạnh giáo dục di sản trong nhà trường thông qua các hoạt động tham quan di tích lịch sử, di sản của Thừa Thiên Huế phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tiễn của đơn vị.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nhà trường tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

b, Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì COVID-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch COVID-19 năm học 2021-2022.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (*Theo tài liệu tập huấn giáo viên thực hiện từ năm học 2021-2022*) để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 427/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2022 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2022-2023 (Triển khai Công văn số 1091/SGDĐT-GDPT ngày 10/5/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 của Sở GD&ĐT).

c, Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d, Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các trường TH&THCS trực thuộc duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn

diện cho học sinh.

đ, Trường có học sinh dân tộc thiểu số tổ chức dạy học theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

4.1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

a, Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (Triển khai Công văn số 1978/SGDĐT-GDPT ngày 01/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Sở GD&ĐT).

b, Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c, Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

4.1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b, Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Yêu cầu các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học

tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

c, Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc ra đề kiểm tra theo ma trận chung để có kết quả khách quan, bình đẳng. Tăng cường vừa dạy học vừa ôn tập và chuẩn bị các điều kiện cho học sinh lớp 9 tham gia kỳ thi tuyển sinh đầu cấp vào lớp 10 năm học 2023-2024 đạt kết quả tốt.

4.1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a, Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b, Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

4.1.5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các kì thi, cuộc thi cấp trường đồng thời tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kì thi, cuộc thi cấp huyện, tỉnh. Trong năm học 2022-2023, Phòng dự kiến sẽ tổ chức các Hội thi sau:

- Thi học sinh giỏi lớp 9: (tháng 12/2022) Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Sinh học, Tin học và Hóa học (Riêng bộ môn Tiếng Pháp, các trường có dạy học chọn học sinh để bồi dưỡng và cử tham dự thi tỉnh).

- Thi học sinh giỏi lớp 6,7, 8 (tháng 4/2023): lớp 6 gồm các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh; lớp 8 gồm các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Sinh học, Tin học, Hóa học và Giải Toán bằng MTCT.

- Thi khoa học kỹ thuật.

- Thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

- Thi hùng biện Tiếng Anh.

- Thi IOE/ViOlympic.

4.1.6. Tăng cường triển khai các hoạt động xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra giám sát

a) Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ

Phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tiếp tục phát động phong trào giáo viên, học sinh cùng học ngoại ngữ. Nhà trường chưa tổ chức tốt hoạt động này trong năm 2021, 2022.

Nhà trường, chuyên môn chỉ đạo tổ ngoại ngữ, giáo viên ngoại ngữ tích cực tham khảo, áp dụng Bộ sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại đường link: https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39_jw_

Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT: Kế hoạch 957/KH-BGDĐT ngày 18/9/2019 của Bộ GDĐT tạo về Kế hoạch tổ chức phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 4536/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 04/10/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; Công văn số 1439/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/4/2020 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh trong nhà trường.

Nhà trường tích cực tổ chức:

Các câu lạc bộ Tiếng Anh, các cuộc thi nói/thuyết trình bằng tiếng Anh, các chương trình ngoại khóa giao lưu Tiếng Anh (ngày hội Tiếng Anh liên trường), các sân chơi cho học sinh thể hiện tài năng Tiếng Anh trong mỗi học kỳ.

Các mô hình cộng đồng học tập ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên và học sinh cùng học ngoại ngữ/tiếng Anh trong các nhà trường.

Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia các diễn đàn, chương trình giao lưu, các hoạt động trao đổi luyện tập chuyên môn Tiếng Anh trong nước và quốc tế.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường việc thực hiện Đề án Cán bộ quản lý trường phổ thông tích cực tự nghiên cứu, học hỏi, tham khảo, rút kinh nghiệm nâng cao năng lực quản lý, giám sát chất lượng các hoạt động ngoại ngữ trong nhà trường.

Thực hiện các báo cáo trực tiếp và trực tuyến theo hướng dẫn của cấp trên.

c) Công tác truyền thông

Tổ chức truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ nhằm cung cấp thông tin kịp thời, nâng cao nhận thức đến toàn xã hội, đặc biệt là giáo viên, học sinh và cán bộ quản lý giáo dục về tầm quan trọng, sự cần thiết của dạy học ngoại ngữ trong thời kỳ hiện đại.

Giới thiệu các chương trình dạy học ngoại ngữ, giao lưu ngoại ngữ, các hoạt động sử dụng ngoại ngữ trong và ngoài địa phương, đơn vị trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau.

d) Hợp tác quốc tế

Tổ chức triển khai hợp tác, hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ. Chủ động hợp tác với các tổ chức, trung tâm ngoại ngữ hợp pháp, có uy tín trong và ngoài nước đề mời người nước ngoài về tham gia trợ giảng và tổ chức hiệu quả các chương trình/hoạt

động giao lưu Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

Phối hợp, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân tăng cường quan tâm, đầu tư, hỗ trợ cho giáo viên và học sinh nâng cao các điều kiện học tập, rèn luyện môn Tiếng Anh.

Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại đơn vị theo cơ chế tự chủ.

e) Các hoạt động khác

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 107/KH-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh về triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025.

Giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu về trình độ theo cấp học (giáo viên dạy Tiếng Anh cấp THCS đạt bậc 4 hoặc tương đương)

4.2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

4.2.1. Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp

Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4.2.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a, Củng cố kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại địa phương.

b, Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục trung học cơ sở, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

4.3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học cơ sở

4.3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên cấp trung học cơ sở theo

chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho địa phương nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

4.3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a, Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b, Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c, Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

4.4. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã để hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

4.5. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

4.5.1. Tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. (Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường).

4.5.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm bộ môn, theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị.

4.5.3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4.5.4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài (*Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014*); nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài (*Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020*); việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (*Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT*).

4.5.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

4.5.6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

4.5.7. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với

giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.5.8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

4.6. Công tác thi đua, khen thưởng

4.6.1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4.6.2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Phòng GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

4.6.3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Các căn cứ các tiêu chí sau để đánh giá thi đua của các trường:

- Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ năm học; đặc biệt là kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; kết quả nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, giảm số lượng học sinh lưu ban, bỏ học, tăng cường giúp đỡ học sinh học lực yếu. Tham gia các hoạt động giáo dục do cụm chuyên môn, Phòng và Sở GD&ĐT tổ chức theo quy định. Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý hồ sơ, sổ sách.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện đạt chuẩn, thư viện tiên tiến, quả tổ chức thực hiện phong trào “Chủ nhật xanh” và các cuộc vận động có liên quan do các cấp các ngành phát động.

- Thực hiện tiến độ và bảo đảm chất lượng PCGD THCS. Công tác huy động tỷ lệ học sinh học nghề phổ thông và công tác hướng nghiệp. Thực hiện việc mua sắm, đầu tư, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học. Biện pháp và kết quả xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; xã hội hoá giáo dục.

- Việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

5. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

5.1. Thời gian thực hiện chương trình

Căn cứ Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo khung thời gian 35 tuần, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 18 tuần thực dạy HKI, tuần 17 tuần thực học HKII.

a) Quy định thời gian học

* Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2022 đến 15/01/2023

* Học kỳ 2: Từ ngày 16/01/2022 đến 25/5/2022

b) Quy định về kiểm tra giữa kỳ: Giao cho các tổ CM chủ động lên kế hoạch theo thực tế việc thực hiện chương trình bộ môn.

c) Quy định số tiết dạy

TT	Môn học		Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng Môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
			HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK ₂	CN
1	Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	KHXH (sử, địa)	Sử	54	51	105	54	51	105	35	17	52	18	34	52
		Địa							18	34	52	35	17	52
3	Ngoại ngữ		54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	Toán		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN (Lý, hóa, sinh)	Lý	72	68	140	72	68	140	18	17	35	36	34	70
		Hóa							36	34	70	36	34	70
		Sinh							36	34	70	36	34	70
6	GD công dân		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ		18	17	70	27	25	52	36	17	53	18	17	35
8	HĐGD (Âm nhạc)		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18		18
9	HĐGD (Mỹ thuật)		18	17	35	18	17	35	18	17	35		17	17
10	HĐGD (Thể dục)		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tin học		18	17	35	18	17	35	36	34	70	36	34	70
12	Trải nghiệm hướng nghiệp	SH dưới cờ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		SH lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		HĐ chung	18	17	35	18	17	35	9	8	17.5	9	8	17.5

Tổng số tiết		504	476	1015	539	493	1032	548	501.5	1067	530	501	1049
Số tiết/tuần (cả năm học)		1015/ 35 tuần = 29 tiết			1015/ 35 tuần = 29 tiết			1049/35 tuần = 30 tiết			1031/ 35 tuần = 29.5 tiết		

5.2. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp đính kèm)

5.3. Kế hoạch tổ chức các chủ đề, chuyên đề dạy học

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chủ đề/năm. Vận dụng các chủ đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

CÁC CHỦ ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

TT	Thời gian	Môn	Tên chủ đề	Giáo viên thực hiện
1	11/2022	Tin học	Tìm hiểu cách ứng xử trên môi trường mạng trong Tin học 7	Hoàng Thị Nhung
2	11/2022		Ảnh hưởng của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc rèn luyện đạo đức của học sinh khối 8 Trường THCS Phong Xuân.	Trần Văn Dũng
3	12/2022	Tiếng Anh	Chuyên đề 1: Sử dụng sơ đồ tư duy (Mind Map) để nâng cao hiệu quả trong dạy và học kỹ năng nói – Môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 7	Trương Quỳnh Hoa
4	12/2022	Âm nhạc	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học môn Âm nhạc	Phan Thị Bạch Đằng
5	01/2023	Toán	Hoạt động thực hành và trải nghiệm làm giàn hoa tam giác để trang trí lớp học	Trương Thị Đào
6	02/2022	Công nghệ	Tích hợp giáo dục ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu trong môn Công Nghệ 8. Tiết 42. Sử dụng hợp lý điện năng	Dương Minh Đài
7	02/2022	Tiếng Anh	Một số giải pháp giúp học sinh lớp 6 ở trường THCS Phong Xuân học tốt từ vựng	Thái Thị Thu Trà
8	03/2022	Tiếng Anh	Giúp học sinh học tốt từ vựng Tiếng Anh 8	Trần Thị Hà
9	03/2022	Lịch sử	Giúp học sinh học tốt bộ môn lịch sử ở Trường THCS Phong Xuân thông qua việc sử dụng các sơ đồ để dạy học.	Cao Khả Bình
10	04/2022	KH TN	Tìm hiểu mối liên hệ năng lượng và cuộc sống môn KHTN 6	Trương Dũng

5.4. Các hoạt động giáo dục

5.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi, thành lập các đội tuyển để thi 8 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Lý, Tiếng Anh và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Họ và tên	Môn	Lớp	Ghi chú
1	Hoàng Thị Nhung	Tin	8, 9	
2	Trương Thị Đào	Toán	7, 9	
3	Trần Văn Trúc	Toán - MTCT	6, 7	
4	Hoàng Thị Thu Hiền	Toán - MTCT	8	
5	Thái Thị Thu	Địa	8, 9	
6	Cao Khả Bình	Sử	8, 9	
7	Phạm Đình Thông	Văn	9	Cầu lông
8	Trần Văn Dũng	Văn	7	
9	Hồ Thị Hồng	Văn	6, 8	
10	Trương Quỳnh Hoa	Anh văn – IOE – Hùng biện	9	
11	Thái Thị Thu Trà	Anh văn	6, 7	
12	Trần Thị Hà	Anh văn – IOE – Hùng biện	8	
13	Phan Thị Sam	Hoá	8, 9	
14	Nguyễn Thị Kim Cúc	Sinh	9	
15	Thái Văn Hiệu	Sinh	8	
16	Nguyễn Văn Dũng	Các môn NK	6789	Điền kinh, cờ vua
17	Trương Dũng	Vật lí	8, 9	
18	Dương Minh Đài	PT STKHKT - TTN NĐ	6789	

* Đối với BGH:

- Giao cho Đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy
- + Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

* Đối với Tổ chuyên môn:

- + Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- + Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên BDHSG:

- + Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn
- + Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công
- + Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án/ KHDH, kiểm tra vào thứ 6

hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra dự kiến.

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi sáng, chiều theo lịch của nhà trường: 1 buổi (2 tiết – 3 tiết)/tuần.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 09/2022 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp huyện tháng 11 đối với lớp 9 và tháng 4 dành cho khối 6, 7, 8. HSG cấp tỉnh tháng 3/2023)

5.4.2. Phụ đạo học sinh yếu:

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Anh. Trên cơ sở đó, Đ/c Phó hiệu trưởng phân công giáo viên đứng lớp để phụ đạo học sinh yếu kém.

Các môn học khác có hs yếu, phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo học sinh yếu:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

5.4.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

** Đối với giáo viên*

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; 22/12 - Đợt 2: 26/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Thao giảng hội đồng 04 tiết/ năm học

- Tham gia thi GVG cấp huyện và cấp tỉnh: Đã thi cấp huyện nên tham gia cấp tỉnh 1 - 2 GVĐG cấp huyện (nếu Sở GD&ĐT tổ chức).

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến/ Giải pháp sáng tạo	Thuộc lĩnh vực công tác
1	Hoàng Xuân Hòa	Hiệu trưởng	Ứng dụng CNTT trong quản lí nhà trường trường THCS Phong Xuân	Quản lí
2	Nguyễn Văn Thanh	CT CĐCS PHT	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả chất lượng tiết sinh hoạt chào cờ đầu tuần	Quản lí
3	Phạm Đình Thông	TTCM	Phương pháp dạy học đoạn trích “Chị em Thúy Kiều” đạt hiệu quả.	Ngữ văn
4	Trần Văn Dũng	GV	Ảnh hưởng của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc rèn luyện đạo đức của học sinh khối 8 Trường THCS Phong Xuân	
5	Thái Thị Thu Trà	TTCM	Phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh lớp 6 ở TrườngTHCS Phong Xuân	Tiếng Anh
6	Trương Thị Đào	GV	Hướng dẫn học sinh lớp 7 giải bài toán áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ở trường THCS Phong Xuân	Toán
7	Trương Dũng	GV	Tích hợp một số phương pháp giáo dục học sinh phòng chống tai nạn trong dạy và học môn Vật lí 8 trường THCS Phong Xuân	Vật lí
8	Hoàng Thị Thu Hiền	TTCM	Một số kỹ năng rèn giải toán phân tích đa thức thành nhân tử lớp 8 trường THCS Phong Xuân	Toán
9	Dương Minh Đài	GV	Giúp học sinh lớp 8, lớp 9 hứng thú học môn Công Nghệ qua tiết thực hành ở trường THCS Phong Xuân	Công nghệ
10	Thái Văn Hiệu	TTCM	Phương pháp nhận biết để vẽ biểu đồ trong dạy học địa lý ở Trường THCS Phong Xuân	Địa lí
11	Phan Thị Bạch Đằng	GV	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học môn Âm nhạc	Âm nhạc
12	Lê Thị Lan	NV thư viện	Một số phương pháp tuyên truyền giới thiệu và hướng dẫn bạn đọc sử dụng sách, báo thư viện trường THCS Phong Xuân	Thư viện
13	Hồ Thị Hồng	NV y tế	Một số biện pháp xử lí môi trường ở Trường THCS Phong Xuân	Y tế

(Những CBGVNV có tham gia đề tài SKKN/ Giải pháp công tác đều đăng kí danh hiệu thi đua: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”)

*** Đối với học sinh**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động. Giao trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng, tập luyện cho các tổ, bộ phận, từng giáo viên có bộ môn liên quan theo từng nội dung cuộc thi, hội thi, từng phong trào và hoạt động.

- TDTT: Thầy Nguyễn Văn Dũng phụ trách;
- Văn nghệ: Cô Phan Thị Bạch Đằng phụ trách;
- Mĩ thuật: Thầy Trần Ngọc Hiếu phụ trách.

5.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

** Hình thức tổ chức*

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

** Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐD CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BDD CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐD CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
THÁNG 10	HĐ trải nghiệm	Về với di sản làng cổ Phước Tích	Đại diện HS 7	Thứ năm tuần 2	Trần Ngọc Hiếu	HS lớp 7 BGH+ GV Sử
THÁNG 11	Tôn sư trọng đạo	Chuyên đề tri ân thầy cô	Toàn trường	Sáng 20/11	Ban HĐNGLL	CBGVNV toàn trường
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	Vệ sinh đền đài ..., Chuyên đề Chúng em với Lịch sử địa phương	Toàn trường	Sáng thứ hai, 21/12	Liên đội, GV lịch sử, CCB xã, CQN	CBGVNV toàn trường
THÁNG 01, 02	HĐ Trải nghiệm	Chuyên đề Mừng Đảng Mừng Xuân Thăm và tặng quà Tết cho Bà mẹ VN anh hùng, các hộ gia đình học sinh địa chỉ nhân đạo	Toàn trường	Thứ hai hoặc thứ năm tuần trước nghỉ Tết Nguyễn Đán	Chi hội CTĐ	CBGVNV toàn trường
THÁNG 03	Tiến bước Lên đoàn	Thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM, Các trò chơi dân gian thông qua Hội trại	Toàn trường	Tháng 3 (Khoảng từ 20/3 – 26/3)	Chi đoàn, Liên đội, GV TPT, GV phụ trách chi đội	CBGVNV toàn trường
THÁNG 04	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách + ngày hội ẩm thực	Toàn trường	Thứ năm tuần 1	Tổ KHXH (Bộ môn Ngữ văn) GV TPT – NV Thư viện	BGH, GVCN, GV toàn trường

5.6. Công tác Đội Thiếu niên tiên phong và Chữ thập đờ trường học:

Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2022-2023, chú trọng công tác đổi mới hình thức sinh hoạt Đội, công tác ngoài giờ lên lớp tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Tích cực triển khai thực hiện tốt Công tác Chữ thập đờ trường học, quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Tổ chức quyên góp từ CB, GV, NV nuôi 04 địa chỉ nhân đạo. Quyên góp từ học sinh

mua quà Tết cho bạn nghèo, thăm và tặng quà mẹ Việt Nam anh hùng. Tổ chức thăm và tặng quà cho các hộ nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc da cam/ dioxin.

QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG - NĂM HỌC 2022 - 2023

Tháng	Nội dung công việc
Tháng 9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ngày tựu trường ngày 01/9/2022 - Khai giảng năm học mới 5/9. - Tham gia Hội nghị triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học - Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành - Xây dựng kế hoạch năm học 2022 - 2023. - Phân công CBQL, GV rà soát hồ sơ PCGD năm 2022. - Hoàn thành hồ sơ sổ đăng bộ cho HS khối 6, sổ 1pt, 2pt - Tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng HSG, dạy nghề cho học sinh khối 8 - Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, bão lũ, ATGT, THTT – HSTC, Hội đồng thi đua – khen thưởng - Năm học sinh lưu ban, bỏ học; để phối hợp với địa phương huy động đến trường - Tiếp tục cập nhật thông tin lên Cổng TTGD&ĐT để báo cáo đầu năm - Tổ chức Hội nghị CBCCVC năm học 2022 – 2023, Hội nghị công đoàn - Triển khai cho các tổ, bộ môn xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng cuộc thi IOE/ViOlympic/Trạng nguyên/ASMO/SEAMO năm học 2022-2023; - Tham gia tập huấn đại trà mô đun 6 cho GV và CBQL và các buổi tập huấn do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Báo cáo dạy học lớp 6
Tháng 10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2022 - 2023. - Đăng kí đề tài KHKT về Phòng GD&ĐT; - Hoàn thành các loại văn bản sau Hội nghị cán bộ, công chức và danh sách đăng ký danh hiệu thi đua đơn vị và cá nhân năm học 2022 - 2023, nộp về PGD. - Tiên hành tự kiểm tra, cập nhật dữ liệu công tác phổ cập GDTHCS và lập tờ trình đề nghị công nhận đạt chuẩn phổ cập. - Kiểm tra chuyên đề Khai thác sử dụng và bảo quản TB&ĐDDH. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS. - Tiếp tục tham gia tập huấn đại trà mô đun 6 cho GV và CBQL - Rà soát các loại thiết bị cần thiết cho dạy - học để mua sắm, bổ sung sách giáo khoa, trang thiết bị dạy học còn thiếu. - Tổ chức kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. - Đại hội Liên Đội, Chi đoàn - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Tổ chức bồi dưỡng và thi IOE và VIO cấp trường. - Tham gia BDTX mô đun 7 - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN
Tháng 11/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Sở. - Chuẩn bị hồ sơ kiểm tra PCGD-THCS năm 2022 tại tỉnh. - Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ I. - Báo cáo việc triển khai dạy học tiếng Anh (học kỳ I).

	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia BDTX mô đun 8 Chương trình GDPT 2018. - Tham gia thi IOE/ViOlympic cấp huyện. - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Tham gia ngày hội Bóng đá vui; - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN
Tháng 12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân và ngày thành lập QĐNDVN (22 /12). - Tham gia thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp huyện. - Nộp bài thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Bộ và Sở. - Tổ chức kiểm tra HK I - Báo cáo Sơ kết học kỳ I. - Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 và IOE/ViOlympic cấp tỉnh.(nếu có) - Tham gia thi giải toán bằng MTCT lớp 9 cấp tỉnh (theo lịch của Sở nếu có) - Kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy của GV - Thành lập ban kiểm tra, kiểm kê cơ sở vật chất hàng năm của trường: Kiểm kê thư viện, Thiết bị, ĐDDH ... - Kiểm tra việc triển khai chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên trường học. - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN - Tham gia giải cầu lông HS THCS
Tháng 01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết học kỳ I. - Tham gia thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện - Tham gia cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện. - Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT để báo cáo giữa năm. - Tổng hợp, báo cáo tình hình kiểm kê CSVC. - Quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp năm 2022 với tài chính, kho bạc. Thực hiện qui chế chi tiêu nội bộ năm 2023. - Đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm HS trong HKI. Công khai chất lượng giáo dục của nhà trường - Họp phụ huynh giữa năm học - Lên TKB học kỳ II năm học 2022 - 2023 - Tham mưu Đảng ủy – UBND xã huy động HS ra lớp hạn chế nghỉ học trước, trong và sau tết nguyên đán - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn THCS.
Tháng 02/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - Nghi tết Nguyên Đán. - Thực hiện các phong trào “ Tết vì người nghèo năm 2022”11. – Tham gia lựa chọn SGK lớp 8 cho năm học 2023-2024. - Triển khai kế hoạch chuẩn bị dự thi HSG lớp 9, cấp tỉnh. - Kiểm tra sổ gọi tên và ghi điểm, kiểm tra hồ sơ, học bạ lớp 9 lần 1 - Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra (theo kế hoạch): - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh.

<p>Tháng 3/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục tham gia HKPD cấp tỉnh - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm. - Hoàn thành nội dung BDTX mô đun 6 Chương trình GDPT 2018. - Tham gia Giải Điền kinh truyền thống và tham gia Giải Điền kinh tỉnh - Tổ chức hội nghị xét Sáng kiến kinh nghiệm cấp tổ, trường. - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh. - Tổ chức Hội trại 26/3
<p>Tháng 4/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thi HSG giỏi lớp 9 cấp tỉnh nếu có. - Tham gia kì thi chọn học sinh giỏi cấp huyện lớp 6, 7, 8 và học sinh giỏi giải toán bằng MTCT lớp 8. - Tham gia thi nghề phổ thông lớp 8. - Tham gia các hoạt động kỷ niệm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 01/5. - Tham gia Giải Bơi học sinh (nếu có) - Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra học kỳ II. - Lao động dọn vệ sinh môi trường, lớp học, chăm sóc cây bóng mát - Tổ chức và tham dự các chuyên đề, chủ đề và HĐTN - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh.
<p>Tháng 5/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra HK II. - Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023. - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. - Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tuyển sinh lớp 6, xét tốt nghiệp lớp 9 tại trường. - Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo cuối năm. - Báo cáo cuối năm việc triển khai dạy học tiếng Anh. - Thông báo Danh mục SGK và số lượng SGK lớp 8 của các đơn vị đã lựa chọn cho các NXB. - Đánh giá 1 năm sử dụng SGK mới lớp 7 - Hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2021 - 2022. - Hợp xét đánh giá HT, GV theo chuẩn. Xét và đề nghị khen thưởng cho CBGV, NV năm học 2022 - 2023 - Thông báo công tác tuyển sinh vào lớp 10 cho HS khối 9. Cấp giấy chứng nhận tạm thời, hồ sơ cho HS được công nhận tốt nghiệp THCS - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2022 – 2023 - Tổ chức lao động dọn vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh trong trường, tổ chức hoạt động Ngày chủ nhật xanh.
<p>Tháng 6/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xét tốt nghiệp lớp 9 tại Phòng; - Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024. - Tham gia hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới. - Tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 8 cho năm học 2023-2024. - Kiểm tra và phê duyệt học bạ, sổ điểm học sinh năm học 2022 - 2023 - Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất, Thiết bị, đồ dùng dạy học, Phòng Tin học, thư viện. Hoàn thành hồ sơ kiểm kê, kiểm tra CSVC - Phê duyệt kết quả đánh giá xếp loại hàng năm của GV, viên chức của trường

	- Lập kế hoạch tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất cho trường trong hè
Tháng 7/2023	- Tổ chức trực trong hè. - Tu sửa, xây dựng cơ sở vật chất cho trường, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới. - Duyệt tuyển sinh lớp 6 tại Phòng; - Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024. - Tham gia tập huấn sử dụng SKG lớp 8 cho năm học 2023-2024.
Tháng 8/2023	- Tham dự tập huấn nếu có. - Tham gia học chính trị hè năm 2023; - Tuyển sinh đợt 2 năm học 2022-2023 và hoàn thành công tác chuyển trường cho học sinh; - Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2022-2023

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB, GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

5.2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, công văn số 2213/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc Quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022, công văn số 422/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022 và công văn số 2467/SGDĐT-CNTT ngày 27/9/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên Công thông tin GDĐT đối với GDPT và GDTX năm học 2021 - 2022 ... Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

5.3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023 của trường THCS Phong Xuân. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- Lãnh đạo, các TTCM;
- Đăng tải web trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Xuân Hòa

KÍ DUYỆT CỦA CẤP TRÊN

Phụ lục: Chương trình chi tiết

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1 (18 tuần)	HK2 (17 tuần)	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc													
1	Ngữ văn	140	- LL:36 - CD:8 - TN:4	- LL:32 - CD:8 - TN:4	140	- LL: - CD:8 - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
2	Toán	140	- LL:56 - CD:10 - TN:6	- LL:46 - CD:10 - TN:6	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
3	Ngoại ngữ 1	105	- LL:39 - CD:6 - TN:9	- LL:36 - CD:6 - TN:9	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
4	GDCD	35	- LL:10 - CD:5 - TN:3	- LL:9 - CD:5 - TN:3	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
5	Lịch sử và Địa lí	105	- LL:40 - CD:10 - TN:4	- LL:40 - CD:8 - TN:3	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
6	Khoa học tự nhiên	140	- LL:45 - CD:20 - TN:10	- LL:40 - CD:15 - TN:10	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	140	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
7	Công nghệ	35	- LL:10 - CD:3 - TN:5	- LL:9 - CD:4 - TN:4	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
8	Tin học	35	- LL:12 - CD:4 - TN:2	- LL:11 - CD:4 - TN:2	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
9	Giáo dục thể chất	70	- LL:20 - CD:10 - TN:5	- LL:20 - CD:10 - TN:5	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	70	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ)	70	- LL:18 - CD:6	- LL:16 - CD:6	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:2	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:	70	- LL: - CD:	- LL: - CD:

	thuật)		- TN:12	- TN:12		- TN:	- TN:		- TN:	- TN:		- TN:	- TN:
Hoạt động giáo dục bắt buộc													
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL:5 - TN:13	- SHL:17 - SHDC:17 - LL:4 - TN:13	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:	105	- SHL:18 - SHDC:18 - LL: - TN:	- SHL:17 - SHDC:17 - LL: - TN:
Nội dung giáo dục của địa phương													
12	Nội dung giáo dục của địa phương	35	- LL:12 - CD:3 - TN:3	- LL:11 - CD:3 - TN:3	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	35	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
Môn học tự chọn													
13	Tiếng dân tộc thiểu số	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
14	Ngoại ngữ 2	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:	105	- LL: - CD: - TN:	- LL: - CD: - TN:
Chương trình tăng cường/mở rộng													
...	...												
Tổng số tiết học/năm học													
Số tiết học trung bình/tuần													

Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CD: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm Gợi ý về chương trình tăng cường, mở rộng:

- Chương trình Tích hợp Toán, Khoa học bằng tiếng Anh
- Chương trình dạy học các chủ đề Giáo dục STEM
- Chương trình dạy học trải nghiệm...

- Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài
- Bồi dưỡng học sinh giỏi
- Phụ đạo học sinh yếu, kém